

**PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 09 THÁNG 03 NĂM 2026**

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	42.850.464	1.146.334	3.600	28.800
2	Pmax (MW)	2207,1	554,7	0,150	1,200
3	Pmin (MW)	1429,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 09/03/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A. Lưới điện 110kV:						
	Không có					
B. Lưới điện 22kV:						
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	09-03-26	08h00	09-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hộp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	09-03-26	08h00	09-03-26	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng Hộp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	09-03-26	13h00	09-03-26	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp nạp xả và đo nội trở gián Accu 110VDC tại phòng Accu 110VDC, tủ AC DC, máy nạp Accu và phòng điều hành	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Off CB nguồn AC máy sạc 1, 2	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	09-03-26	19h00	09-03-26	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng Hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	09-03-26	08h00	09-03-26	11h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	09-03-26	18h00	09-03-26	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 173 Bầu Đôn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đôn - 171 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Bầu Đôn đến trụ 62A (62B)/1	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đôn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đôn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bầu Đôn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 44 đến trụ 62A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đôn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đôn - 171 Hà Thành	Từ trụ 62B đến trụ 88A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

12	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thanh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bầu Đôn - 171 Hòa Thành, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Hòa Thành đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
13	09-03-26	07h00	09-03-26	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, đường dây 110kV 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 122 đến trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 Trục Điện tuyến 479BC	Từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 22kV Trục điện tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104 đến trụ 104/29/57 Trục điện tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1 đến 104/1/83 Nối Tuyến 479BC - 474TĐ tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/1 đến 104/1/83 đường dây 22kV Nối Tuyến 479BC - 474TĐ tuyến 479BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 104/1/1 đến 104/1/83 Nối Tuyến 479BC - 474TĐ tuyến 479BC	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 388 đến trụ 416 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 388 đến trụ 416 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/45C đến trụ 471/132 Phước Minh tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 471/45C đến trụ 471/132 Phước Minh tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA nâng công suất từ 37,5kVA lên 75kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Lợi 2 xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 305/20 Phước Lợi II-B tuyến 475TĐ	53	0,5133	0,0010	0,0266	0,0000	0,023	207	
6	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, HTĐĐ, thay MBA 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TĐ	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Khởi An xã Cầu Khởi	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 142/40 Khởi An-F tuyến 473TĐ	50	0,4843	0,0009	0,0250	0,0000	0,023	207	
7	09-03-26	07h30	09-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43 tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 110/1 đến trụ 110/43, từ trụ 110/9 đến trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 110/1 đến trụ 110/43, từ trụ 110/9 đến trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

8	09-03-26	07h30	09-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 181 tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV từ trụ 111 đến trụ 181, từ trụ 116/1 đến trụ 116/12, từ trụ 127A đến trụ 127A/11 tuyến 474TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 110/1 đến trụ 110/43, từ trụ 110/9 đến trụ 110/9/4 tuyến 474TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	09-03-26	07h30	09-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	09-03-26	07h30	09-03-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1 đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1 đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 97B/ICT đến trụ 97/9 Ngô Quyền tuyến 477LH, từ trụ 59B/1 đến trụ 30/15 Ngô Quyền tuyến 479LH, từ trụ 1 đến trụ 16 Bàu Éch tuyến 471/473LH, từ trụ 1 đến trụ 22 Bàu Éch tuyến 477/479LH và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 141B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
13	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

14	09-03-26	08h00	09-03-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Thanh Tây trụ 50/22 tuyến 479TBI TBA 25kVA trụ 42 Đền đường Tân Biên tuyến 473TBI	Trụ 50/22 tuyến 479TBI	Thay cáp lực đo đếm trạm 50kVA Thanh Tây trụ 50/22 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thanh Tây xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 50kVA Thanh Tây trụ 50/22 tuyến 479TBI Cắt CB trạm 25kVA trụ 42 Đền đường Tân Biên tuyến 473TBI	74	0,3729	0,0018	0,0144	0,0001	0,011	38
15	09-03-26	13h30	09-03-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 2x50kVA Thanh Sơn trụ 54 tuyến 478TBI	Trụ 54 tuyến 478TBI	Thay cáp lực, đo đếm TBA 2x50kVA Thanh Sơn trụ 54 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thanh An xã Thanh Bình	Cắt 2FCO TBA 2x50kVA Thanh Sơn trụ 54 tuyến 478TBI	178	0,8969	0,0043	0,0347	0,0002	0,016	57
16	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 66/14 Tân Tiến 20-1 tuyến 477TH	Trụ 66/14/2 tuyến 477TH	Thi công di dời trụ hạ áp trụ 66/14/2 tuyến 477TH	Chiết tính sửa chữa	10	Áp Tân Tiến xã Tân Phú	Cắt CB tổng trạm 250kVA trụ 66/14 Tân Tiến 20-1 tuyến 477TH	181	1,7330	0,0032	0,0907	0,0002	0,343	3.087
17	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 66 đến trụ 66/36 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới từ trụ 66 đến trụ 66/36 tuyến 477TH	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh; đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM trạm 110kV Cầu Máng	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, từ trụ 01 đến trụ 110 và các nhánh rẽ tuyến 473CM, từ trụ 69B đến trụ 38 và các nhánh rẽ tuyến 475CM, từ trụ 70 đến trụ 143 và các nhánh rẽ tuyến 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 333/1 đến trụ 333/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
21	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/32T/1 đến trụ 341/32T/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/40T/1 đến trụ 341/40T/12/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

23	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 242/29 đến trụ từ trụ 242/29/20/13 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 279/29/27 đến trụ 279/27/13HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 186/121B/58P/1T đến trụ 186/121B/58P/14T, từ trụ 186/121B/58P/1P đến trụ 186/121B/58P/16P tuyến 473SD	Từ trụ 186/121B/58P/1T đến trụ 186/121B/58P/14T, từ trụ 186/121B/58P/1P đến trụ 186/121B/58P/16P tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/121B/58P/1T đến trụ 186/121B/58P/14T, từ trụ 186/121B/58P/1P đến trụ 186/121B/58P/16P tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 186/110/11/1HT đến trụ 186/110/11/9HT, từ trụ 186/110/11/5HT đến trụ 186/110/11/5HT/7HT tuyến 473SD	Từ trụ 186/110/11/1HT đến trụ 186/110/11/9HT, từ trụ 186/110/11/5HT đến trụ 186/110/11/5HT/7HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 186/110/11/1HT đến trụ 186/110/11/9HT, từ trụ 186/110/11/5HT đến trụ 186/110/11/5HT/7HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 330/1 đến trụ 330/8 tuyến 471SD	Từ trụ 330/1 đến trụ 330/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 330/1 đến trụ 330/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 341/32/6B/1HT đến trụ 341/32/6B/7HT tuyến 471SD	Từ trụ 341/32/6B/1HT đến trụ 341/32/6B/7HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/32/6B/1HT đến trụ 341/32/6B/7HT tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 15kVA trụ 34/45B/10 Nguyễn Thảo Vy tuyến 475TB	Trạm 15kVA trụ 34/45B/10 Nguyễn Thảo Vy tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay TI)	Thay định kỳ	1	Khách hàng Nguyễn Thảo Vy	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 34/45B/10 Nguyễn Thảo Vy tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	109	
30	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/9 Công ty TNHH SX TM Hoàng Minh Cường tuyến 475TB	Trụ 34/9 Công ty TNHH SX TM Hoàng Minh Cường tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Công ty TNHH SX TM Hoàng Minh Cường	Cắt CB 3 pha trụ 34/9 Công ty TNHH SX TM Hoàng Minh Cường tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	
31	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 630kVA trụ 34/10B/5/5 Cơ sở nước đá Phước Thạnh Lộc tuyến 475TB	Trạm 630kVA trụ 34/10B/5/5 Cơ sở nước đá Phước Thạnh Lộc tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay CT)	Thay định kỳ	12	Cơ sở nước đá Phước Thạnh Lộc	Cắt 3LBFCO và tháo 3 hotline trạm 630kVA trụ 34/10B/5/5 Cơ sở nước đá Phước Thạnh Lộc tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,434	3.910	
32	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/55 Hộ kinh doanh King 283 tuyến 475TB	Trụ 34/55 Hộ kinh doanh King 283 tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Hộ kinh doanh King 283	Cắt CB 3 pha trụ 34/55 Hộ kinh doanh King 283 tuyến 475TB	1	0,0092	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	
33	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/2/16 Quán ăn gia đình bờ kè tuyến 475TB	Trụ 34/2/16 Quán ăn gia đình bờ kè tuyến 475TB	Thay định kỳ hệ thống đo đếm (thay công tơ)	Thay định kỳ	1	Quán ăn gia đình bờ kè	Cắt CB 3 pha trụ 34/2/16 Quán ăn gia đình bờ kè tuyến 475TB	1	0,0091	0,0000	0,0005	0,0000	0,036	326	

34	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 87/14B/9/3/4T thuộc trạm 50kVA trụ 87/14B/9 Phước Hậu T.14B/9 tuyến 477TB	Trụ 87/14B/9/3/4T tuyến 477TB	Di dời trụ hạ áp 87/14B/9/3/4T tuyến 477TB	Chiết tính	3	Khu phố Phước Hậu phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 50kVA trụ 87/14B/9 Phước Hậu T.14B/9 tuyến 477TB	64	0,5771	0,0011	0,0321	0,0001	0,036	326
35	09-03-26	08h00	09-03-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 67/92B Bàu Trèo T.92B tuyến 473TB	Từ trụ 67/92B/1 đến trụ 92B/14 tuyến 473TB	Phát quang, bảo trì lưới nhánh rẽ trụ 67/92B tuyến 473TB	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Lộc Khuê phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 67/92B/1 Bàu Trèo T.92B tuyến 473TB	88	0,7935	0,0015	0,0441	0,0001	0,072	652
C. HOTLINE																				
	Không có																			

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																				
C. HOTLINE																					
1	09-03-26	08h00	09-03-26	09h00	ĐL Tân Ninh	Xí nghiệp DVĐL Tây Ninh	Đường dây 22kV đường Bời Lời tuyến 478TN	Từ trụ 15/29 đến trụ 15/30 đường Bời Lời tuyến 478TN	Lắp bọc dây trung áp cho Công Ty CP Đầu Tư và Xây Lắp Trường Sơn bằng phương pháp hotline từ trụ 15/29 đến trụ 15/30 đường Bời Lời tuyến 478TN	Thi công hotline	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 478TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày		Giờ		
															(16)	(17)	(18)	(19)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Thực hiện đảm bảo cung cấp điện Hội nghị tiếp xúc cử tri để người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2026 - 2031 vận động bầu cử (từ 02/3/2026 đến 10/3/2026).
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CDS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên